

ĐỀ TÀI TỐT NGHIỆP LỚP TRẮC ĐỊA MỎ - CÔNG TRÌNH KHÓA 56

TT	SINH VIÊN	TÊN ĐỀ TÀI	GV HƯỚNG DẪN	GV PHẢN BIỆN
1	Đào Văn Chấn	Xử lý số liệu quan trắc lún công trình Vinhomes Times City Park Hill Premium	ThS. Lê Văn Cảnh	ThS. Võ Ngọc Dũng
2	Nguyễn Văn Thông	Dự báo biến động lớp phủ bề mặt bằng mô hình Markov (lấy ví dụ cho huyện Lục Nam- Bắc Giang)	ThS. Lê Thị Thu Hà	ThS. Phạm Thị Làn
3	Nguyễn Thanh Tiến	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ GNSS/CORS/RTK trong công tác thành lập bản đồ địa chính	PGS.TS. Phạm Công Khải	ThS. Lê Văn Cảnh
4	Đặng Văn Dũng	Dự báo biến động sử dụng đất huyện Thái Thụy, Thái Bình trên cơ sở ứng dụng Viễn thám và GIS	ThS. Phạm Thị Làn	ThS. Lê Văn Cảnh
5	Đỗ Văn Hiệp	Ứng dụng công nghệ GNSS thành lập lưới không chế trắc địa mặt bằng công trình Vietinbank Tower	ThS. Lê Văn Cảnh	GV. Nguyễn Việt Nghĩa
6	Phạm Xuân Quý	Ứng dụng GIS và Viễn thám thành lập bản đồ đất ngập nước khu vực Đồng Tháp Mười	PGS.TS. Phạm Công Khải	ThS. Phạm Thị Làn
7	Trịnh Công Tự	Quan trắc dịch chuyển mặt bằng sân công nghiệp mỏ than Núi Béo	GV. Nguyễn Việt Nghĩa	ThS. Lê Văn Cảnh
8	Lê Thanh Huỳnh	Chiết tách bề mặt không thám từ tư liệu viễn thám đa thời gian nhằm nghiên cứu quá trình mở rộng đô thị Quận Hoàng Mai - Hà Nội	ThS. Phạm Thị Làn	ThS. Lê Thị Thu Hà
9	Hoàng Tiến Dũng	Nghiên cứu ứng dụng phần mềm Microstation và Famis trong công tác thành lập bản đồ địa chính ở xã Thanh Tùng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương	PGS.TS. Phạm Công Khải	ThS. Phạm Thị Làn
10	Vũ Đức Triển	Nghiên cứu chuyển đổi sử dụng đất do quá trình công nghiệp hóa - hiện đại hóa thị xã Từ Sơn-Bắc Ninh trên cơ sở ứng dụng Viễn thám	ThS. Phạm Thị Làn	PGS.TS. Phạm Công Khải

		và GIS		
11	Nguyễn Văn Cường	Ứng dụng phần mềm Vgeo Solution trong công tác tính khối lượng khai thác mỏ	ThS. Lê Văn Cảnh	ThS. Võ Ngọc Dũng
12	Nguyễn Việt Dũng	Ứng dụng máy toàn đạc điện tử Leica Viva TS15 và phần mềm GOCA để tự động quan trắc biến dạng tường vây nhà cao tầng	ThS. Lê Thị Thu Hà	GV. Nguyễn Việt Nghĩa
13	Nguyễn Quang Sơn	Ứng dụng công nghệ GNSS/CORS/RTK kết nối với mạng CORS nước ngoài đo vẽ thành lập bản đồ bãi thải trong mỏ than Núi Béo	GV. Nguyễn Việt Nghĩa	PGS.TS. Phạm Công Khải
14	Trịnh Xuân Dũng	Ứng dụng tư liệu viễn thám trong nghiên cứu biến động sử dụng đất Quận Tây Hồ năm 2003-2010	ThS. Lê Thị Thu Hà	ThS. Phạm Thị Làn
15	Vũ Văn Ứng	Ứng dụng công nghệ GNSS/CORS/RTK trong công tác thành lập bản đồ địa hình mở lộ thiên (đo thực nghiệm tại khu vực moong Chèm)	PGS.TS. Phạm Công Khải	GV. Nguyễn Việt Nghĩa
16	Võ Minh Phong	Ứng dụng phần mềm Famis trong thành lập bản đồ địa chính từ dữ liệu máy toàn đạc điện tử	ThS. Lê Thị Thu Hà	Ths. Nguyễn Quốc Long
17	Nguyễn Ngọc Thành	Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu GIS phục vụ quy hoạch môi trường huyện Chí Linh - tỉnh Hải Dương	GS.TS. Võ Chí Mỹ	ThS. Lê Thị Thu Hà
18	Nguyễn Đình Sử	Thành lập bản đồ địa hình tỷ lệ 1:10000 bằng ảnh hàng không	TS. Vương Trọng Kha	TS. Nguyễn Văn Trung
19	Nguyễn Hữu Dũng	Nghiên cứu thiết kế xây dựng trạm quan trắc lún công trình cho khu chung cư 136 Hồ Tùng Mậu	GV Phạm Văn Chung	TS. Vương Trọng Kha
20	Nguyễn Xuân Doãn	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ GNSS thành lập lưới khống chế cơ sở mặt bằng mỏ than Mông Dương	TS. Vương Trọng Kha	GV. Phạm Văn Chung
21	Lê Thế Trình	Ứng dụng phần mềm Topo - HS trong tính toán khối lượng san lấp mặt bằng khu đô thị mới Thịnh Liệt	ThS. Võ Ngọc Dũng	PGS.TS. Phạm Công Khải

22	Vũ Văn Đông	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ GNSS thành lập lưới khống chế cơ sở phục vụ công tác quy hoạch đổ thải mỏ than Na Dương, Lạng Sơn	GV Phạm Văn Chung	Ths. Nguyễn Quốc Long
23	Trịnh Thành Công	Thiết kế phương án xây dựng lưới và xử lý số liệu đo lún công trình cao tầng	ThS. Võ Ngọc Dũng	GV. Phạm Văn Chung
24	Trần Xuân Hà	Ứng dụng phần mềm TDT Solution trong công tác tính khối lượng khai thác mỏ lộ thiên	Ths. Nguyễn Quốc Long	TS. Vương Trọng Kha
25	Trần Ngọc An	Công tác trắc địa phục vụ đào lò đối hướng tại mỏ Dương Huy	PGS.TS. Nguyễn Xuân Thụy	TS. Vương Trọng Kha
26	Đào Trọng Hiệu	Ứng dụng phần mềm gCadas phục vụ công tác thống kê, kiểm kê đất đai	TS. Vương Trọng Kha	Ths. Nguyễn Quốc Long
27	Nguyễn Bá Chung	Xây dựng hệ thống lưới khống chế phục vụ quan trắc lún trong giai đoạn xây dựng nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2	ThS. Võ Ngọc Dũng	GV. Phạm Văn Chung
27	Võ Tiến Hùng	Nghiên cứu ứng dụng máy toàn đạc điện tử TS - 02 trong thi công xây dựng nhà cao tầng	GV Phạm Văn Chung	TS. Vương Trọng Kha
29	Nguyễn Xuân Đĩnh	Ứng dụng phần mềm Topo-Hsmo trong công tác thành lập bản đồ và tính toán khối lượng khai thác ở mỏ Mông Dương	TS. Vương Trọng Kha	ThS. Võ Ngọc Dũng
30	Nguyễn Quang Nam	Ứng dụng phần mềm TOPO - HSmo trong công tác thành lập bản đồ và tính toán khối lượng khai thác mỏ Tây Nam Đá Mài	TS. Vương Trọng Kha	GV. Phạm Văn Chung
31	Trần Xuân Hùng	Ứng dụng máy toàn đạc điện tử TS-02 thành để lập lưới cơ sở hầm lò trong mỏ Quang Hanh	PGS.TS. Nguyễn Xuân Thụy	TS. Vương Trọng Kha
32	Ngô Văn Tuyến	Ứng dụng phần mềm TOPO trong công tác thành lập bản đồ địa hình khu vực huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên	GV Phạm Văn Chung	ThS. Võ Ngọc Dũng

33	Vũ Xuân Lâm	Khảo sát tính năng kỹ thuật của máy toàn đạc điện tử Leica Viva Ts 15 và khả năng ứng dụng trong bố trí các yếu tố hình học công trình	ThS. Võ Ngọc Dũng	PGS.TS. Phạm Công Khải
34	Cao Đức Phúc (K54)	Xử lý số liệu GNSS lưới khống chế mở Cọc Sáu bằng phần mềm TBC	GV. Nguyễn Việt Nghĩa	TS. Vương Trọng Kha